

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ
ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1175/2007/QĐ-BKH

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH về việc ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư trực tiếp ra nước ngoài

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11
năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2006/NĐ-CP
ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính
phủ quy định về việc đầu tư trực tiếp ra
nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP
ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp
chế và Cục trưởng Cục Đầu tư nước
ngoài,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này mẫu các văn bản thực hiện thủ
tục đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.

Điều 2. Mẫu các văn bản thực hiện
thủ tục đầu tư trực tiếp ra nước ngoài
được áp dụng thống nhất trên phạm vi
toàn quốc.

Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài
được in trên giấy khổ A4, có hình hoa văn
do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phát hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ,
cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân
dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương và Ban quản lý Khu công nghiệp,
Khu chế xuất, Khu công nghệ cao và
Khu Kinh tế chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Võ Hồng Phúc

Phụ lục

**DANH SÁCH CÁC MẪU VĂN BẢN THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐẦU TƯ
TRỰC TIẾP RA NƯỚC NGOÀI**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 1175/2007/QĐ-BKH
ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

TT	Tên văn bản	Ký hiệu	Trang
	Mẫu văn bản quy định cho nhà đầu tư		
1	Bản đăng ký đầu tư Áp dụng đối với dự án thuộc diện đăng ký	Mẫu số 1	
2	Bản đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư Áp dụng đối với dự án thuộc diện thẩm tra	Mẫu số 2	
3	Giải trình về dự án đầu tư ra nước ngoài Áp dụng đối với dự án thuộc diện thẩm tra	Mẫu số 3	
4	Bản đăng ký điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư/giấy phép đầu tư Áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình đăng ký	Mẫu số 4	
5	Bản đề nghị điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư/giấy phép đầu tư Áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình thẩm tra	Mẫu số 5	
6	Giải trình việc điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư/giấy phép đầu tư Áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình thẩm tra	Mẫu số 6	
7	Bản đề nghị đăng ký lại giấy phép đầu tư Áp dụng đối với dự án đã được cấp Giấy phép đầu tư này đăng ký lại	Mẫu số 7	
8	Báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư Áp dụng cho dự án điều chỉnh Giấy CNĐT/ Giấy phép đầu tư diện thẩm tra, dự án đăng ký lại và quy định Điều 22.	Mẫu số 8	
9	Thông báo thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài Áp dụng theo quy định Điều 20, Nghị định 78	Mẫu số 9	

TT	Tên văn bản	Ký hiệu	Trang
	Mẫu văn bản quy định cho cơ quan cấp giấy CNĐT		
10	Giấy chứng nhận đầu tư Mẫu Giấy chứng nhận đầu tư áp dụng cho dự án cấp mới	Mẫu số 10	
11	Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh Áp dụng với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư	Mẫu số 11	
12	Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh Áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy phép đầu tư	Mẫu số 12	
13	Giấy chứng nhận đầu tư Áp dụng đối với trường hợp đăng ký lại dự án đã cấp Giấy phép đầu tư	Mẫu số 13	
14	Phụ lục hướng dẫn cách ghi Hướng dẫn cách ghi các Mẫu văn bản quy định cho nhà đầu tư	Phụ lục	
15	Hướng dẫn cách ghi các Mẫu Giấy chứng nhận đầu tư quy định cho cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư	Phụ lục	

Mẫu số 1
(áp dụng đối với dự án điện đăng ký)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà/các nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài với nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
3.(Tên và thông tin về nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Ngoài ra, dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

- [03] 1. Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài: :
- [04] Tên giao dịch:
- [05] 2. Địa chỉ trụ sở :
- [06] Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....
- [07] 3. Mục tiêu hoạt động:
.....
- Quy mô dự án:
- [08] 4. Vốn đầu tư:
4.1. Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài..... (bằng chữ) đô la Mỹ; tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam

- 4.2. Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam là(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:

[09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Bảng mẫu - Phụ lục)

[10] Giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

[12] 5. Thời hạn và tiến độ của dự án

[15] 6. Lao động
Dự án dự kiến sử dụng tổng số..... lao động; trong đó có..... lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài.

[16] Lao động sử dụng của dự án (Bảng mẫu - Phụ lục)

[19] 7. Kiến nghị về các ưu đãi đầu tư (nếu có).....

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.
 2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đầu tư và pháp luật của..... (quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

Mẫu số 2
(áp dụng đối với dự án thuộc diện thẩm tra)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà/các nhà đầu tư đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án đầu tư ra nước ngoài với nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên và thông tin về nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin về nhà đầu tư thứ 2
3. (Tên và thông tin về nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Ngoài ra, dự án có sự tham gia của..... (tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

- [03] 1. Tên dự án/tổ chức thành lập ở nước ngoài:
- [04] Tên giao dịch:
- [05] 2. Địa chỉ trụ sở:
- [06] Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....
- [07] 3. Mục tiêu hoạt động:
.....
- Quy mô dự án:

- [08] 4. Vốn đầu tư
- 4.1. Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài..... (bằng chữ) đô la Mỹ; tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam.
- 4.2. Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà/các nhà đầu tư tại Việt Nam là (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam.
- [12] 5. Thời hạn dự án:..... (bằng chữ) năm.
- [15] 6. Lao động
Dự án dự kiến sử dụng tổng số..... lao động; trong đó có..... lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài.
- [19] 7. Kiến nghị về các ưu đãi đầu tư (nếu có):

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đầu tư và pháp luật của..... (quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- [20] 1. Các văn bản (theo quy định khoản 1 Điều 14, Nghị định 78):
+
+
- [21] 2. Văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền về sử dụng vốn nhà nước để đầu tư ra nước ngoài (nếu có).
- [22] 3. Văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính với nhà nước (Báo cáo quyết toán thuế hoặc xác nhận của cơ quan thuế có thẩm quyền).

Làm tại....., ngày..... tháng..... năm

[23]

CÁC NHÀ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 3
(áp dụng đối với dự án thuộc diện thẩm tra)

**GIẢI TRÌNH
VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Nhà/các nhà đầu tư đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư và giải trình về dự án đầu tư ra nước ngoài với nội dung như sau:

- [02] 1. Nhà đầu tư
 - Tên nhà đầu tư thứ 1
 - Tên nhà đầu tư thứ 2
 -(Tên nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
(Chỉ yêu cầu ghi tên, không cần ghi các thông tin khác)
- [03] 2. Tên dự án/tổ chức thành lập ở nước ngoài:
- [05] 3. Địa chỉ trụ sở:
- [06] Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....
- [07] 4. Mục tiêu hoạt động:
Quy mô dự án:.....
- [08] 5. Vốn đầu tư
 - 5.1. Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài là..... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam
 - 5.2 Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà/ các nhà đầu tư tại Việt Nam là(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:
- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Bảng mẫu - Phụ lục)
- [10] Giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:
- [11] 5.3. Giải trình nhu cầu vốn đầu tư thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài:
 - 6. Thời hạn và tiến độ của dự án
 - 7. Các giải pháp về cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu đáp ứng nhu cầu dự án; trong đó việc cung cấp từ Việt Nam (nếu có):
.....

- [14] 8. Quy trình công nghệ chủ yếu và phương án mua sắm máy móc thiết bị:
- [15] 9. Lao động
Dự án dự kiến sử dụng tổng số..... lao động; trong đó có..... lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài.
- [16] Số lao động sử dụng của dự án (Bảng mẫu - Phụ lục)
10. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án đầu tư ở nước ngoài
- [17] Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính (Bảng mẫu - Phụ lục)
Đánh giá chung về hiệu quả kinh tế, dự kiến khả năng và thời gian thu hồi vốn đầu tư:
- [19] 11. Kiến nghị
Kiến nghị về ưu đãi đầu tư (nêu lý do/cơ sở pháp luật):
Kiến nghị khác:
12. Nhà đầu tư cam kết: Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.
- Làm tại......., ngày.... tháng... năm
- [23] CÁC NHÀ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 4

(áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình đăng ký)

BẢN ĐĂNG KÝ

ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ/GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- [01] Nhà/các nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/* số
dự án đầu tư ra nước ngoài với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Ngoài ra, dự án có sự tham gia của.... (tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư/* số.... ngày.... tháng... năm... ;
Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số ngày... tháng... năm.....;

- [03] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:
Đầu tư tại (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ):

- [07] Mục tiêu hoạt động:
Quy mô dự án:

- [08] Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài là(bằng chữ) đô la
Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam;
trong đó vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà/các nhà đầu tư tại Việt Nam
là..... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt
Nam.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI.

Dự án đã có Giấy phép/Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu
tư sốngày.... tháng... năm..... do(tên cơ quan) của nước..... cấp.

1. Tình hình thực hiện các mục tiêu quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư/*

.....

2. Tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài

Đến ngày tháng năm đã thực hiện góp vốn như sau:

- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Bảng mẫu - Phụ lục)
Giải trình thêm về thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài:
- [12] 3. Thời hạn và tiến độ dự án.
4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án đầu tư ở nước ngoài
- [17] Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính (Bảng mẫu - Phụ lục)
- Đánh giá hiệu quả kinh tế, dự kiến khả năng và thời gian thu hồi vốn đầu tư:
- Giải trình về việc sử dụng lợi nhuận, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam, các văn bản liên quan:
5. Tình hình liên quan khác và đánh giá chung hoạt động đầu tư ở nước ngoài:

III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

[18] Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh các nội dung sau:

1. Về điều chỉnh.....

- Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:
- Nay đề nghị sửa thành:
- Giải trình:

2. Về điều chỉnh.....

- Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:
- Nay đề nghị sửa thành:
- Giải trình:

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư, pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư.

V. HỒ SƠ KÈM THEO:

- [20] 1. Các văn bản (theo quy định tại khoản 1, Điều 16, Nghị định 78):
+
2. Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư (bản sao và dịch có công chứng)
- [21] 3. Văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền về sử dụng vốn nhà nước để đầu tư/tái đầu tư ra nước ngoài (nếu có).
- [22] 4. Văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước (Báo cáo quyết toán thuế hoặc xác nhận của cơ quan thuế có thẩm quyền).

Làm tại....., ngày.... tháng... năm

CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 5*(áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình thẩm tra)***BẢN ĐỀ NGHỊ****ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ/GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ****Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

- [01] Nhà/các nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/* số dự án đầu tư ra nước ngoài với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Ngoài ra, dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).
Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư /* số.... ngày... tháng... năm..... ;
Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số ngày... tháng... năm...

- [03] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:
Đầu tư tại (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ):

- [07] Mục tiêu hoạt động:
Quy mô dự án:

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

- [18] Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh các nội dung sau:

1. Về điều chỉnh.....
 - Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:
 - Nay đề nghị sửa thành:
2. Về điều chỉnh.....
 - Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:
 - Nay đề nghị sửa thành:

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư, pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư.

IV. HỒ SƠ KÈM THEO:

- [20] 1. Các văn bản (theo quy định tại khoản 1 Điều 17, Nghị định 78):
+
- [21] 2. Văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền về sử dụng vốn nhà nước để đầu tư ra nước ngoài (nếu có)
- [22] 3. Văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước (Báo cáo quyết toán thuế hoặc xác nhận của cơ quan thuế có thẩm quyền).

Làm tại....., ngày.... tháng... năm

[23] CÁC NHÀ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 6

(áp dụng đối với dự án điều chỉnh theo quy trình thẩm tra)

GIẢI TRÌNH

VỀ ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ/GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ

- [01] Nhà/các nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/* số ngày... tháng... năm.... dự án đầu tư ra nước ngoài với nội dung và giải trình như sau:
- [02] I. NHÀ ĐẦU TƯ :
- Tên nhà đầu tư thứ 1
 - Tên nhà đầu tư thứ 2
 - (Tên nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
- [03] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:.....
Đầu tư tại (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ):
- [18] II. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH BAO GỒM
1. Về điều chỉnh.....
 - Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:.....
 - Nay đề nghị sửa thành:.....
 - Giải trình:.....
 2. Về điều chỉnh.....
 - Nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/*:.....
 - Nay đề nghị sửa thành:.....
 - Giải trình:.....
 3.

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.

Làm tại....., ngày.... tháng..... năm

[23] CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 7

(áp dụng đối với dự án đã được cấp Giấy phép đầu tư nay đăng ký lại)

**BẢN ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ LẠI GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà/các nhà đầu tư đề nghị đăng ký lại Giấy phép đầu tư và bổ sung các thông tin, cụ thể như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
3..... (Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Ngoài ra, dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).
Đã được cấp Giấy phép đầu tư số.... ngày..... tháng..... năm..... ;
Giấy phép điều chỉnh số ngày..... tháng..... năm..... (nếu có).

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

- [03] 1. Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:
- [04] Tên giao dịch :
- [05] 2. Địa chỉ trụ sở:
- [06] Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....
- [07] 3. Mục tiêu hoạt động:
.....
Quy mô dự án:
- [08] 4. Vốn đầu tư:
4.1. Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài..... (bằng chữ) đô la Mỹ; tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam.
4.2. Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam là..... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:

- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Bảng mẫu - Phụ lục)
- [12] 5. Thời hạn và tiến độ của dự án

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

- 1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.
- 2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Giấy Chứng nhận đầu tư, pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư.

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- [20] 1. Các văn bản (theo quy định tại khoản 2, Điều 19, Nghị định 78):

-

- 2. Bản sao (công chứng) Giấy chứng minh nhân dân/ hộ chiếu của các nhà đầu tư, người đại diện

-

Làm tại....., ngày.... tháng... năm

CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 8

(áp dụng cho dự án điều chỉnh Giấy CNĐT/Giấy phép đầu tư điện thẩm tra,
dự án đăng ký lại và theo quy định Điều 22 Nghị định 78)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi:

Nhà/các nhà đầu tư báo cáo về tình hình hoạt động của dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày.... tháng... năm như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên nhà đầu tư thứ 1
 2. Tên nhà đầu tư thứ 2
 3. (tên nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
 Ngoài ra, dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).
- [03] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:
 Giấy chứng nhận đầu tư số cấp ngày.... tháng ... năm.....
 Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số cấp ngày.... tháng... năm.....
 Giấy phép/Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư số
 ngày... tháng... năm..... do (tên cơ quan) của nước..... cấp.
- [08] Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài là.....(bằng chữ) đô la Mỹ,
 tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam;
 Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà/các nhà đầu tư tại Việt Nam là(bằng
 chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:
- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Về vốn đăng ký, Bảng mẫu - Phụ
 lục)
 Địa chỉ trụ sở chính tại nước ngoài
 - Tên tổ chức:..... địa chỉ:
 - Điện thoại: Fax: Email:
 Địa chỉ đại diện tại Việt Nam
 - Tên tổ chức : địa chỉ:
 - Điện thoại: Fax: Email:

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI

- [12] 1. Thời hạn và tiến độ thực hiện dự án
2. Tình hình thực hiện các mục tiêu quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư.
 3. Tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài
Đến ngày tháng năm đã thực hiện góp vốn như sau:
- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Về vốn thực hiện, Bảng mẫu - Phụ lục)
- Giải trình thêm về thực hiện vốn.....
4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án đầu tư ở nước ngoài
- [17] Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính (Bảng mẫu - Phụ lục)
- Đánh giá chung về hiệu quả kinh tế, dự kiến khả năng và thời gian thu hồi vốn đầu tư:
 - Giải trình về việc sử dụng lợi nhuận, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam, các văn bản liên quan:
5. Tình hình liên quan khác và đánh giá hoạt động đầu tư ở nước ngoài:

III. KIẾN NGHỊ (nếu có)

-

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung báo cáo và hồ sơ.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

- Báo cáo quyết toán thuế/văn bản có giá trị pháp lý tương đương
- Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư (bản sao, dịch có công chứng)

[23]

Làm tại..... , ngày.... tháng... năm

CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 9

(áp dụng theo quy định Điều 20, Nghị định 78)

THÔNG BÁO THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI

Kính gửi:

Nhà/các nhà đầu tư thông báo tình hình thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày.... tháng... năm..... như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

- [02] 1. Tên các nhà đầu tư tại Việt Nam

- Tên nhà đầu tư thứ 1
- Tên nhà đầu tư thứ 2
-(tên nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))

(ghi cụ thể cho từng nhà đầu tư tại Việt Nam, chỉ ghi tên)

Ngoài ra, dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

- [03] 2. Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:.....

- [01] Giấy chứng nhận đầu tư/* số cấp ngày... tháng... năm.....

II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở NƯỚC NGOÀI

Dự án đã được cơ quan có thẩm quyền của nước/lãnh thổ tiếp nhận đầu tư chấp thuận, với các nội dung cụ thể sau:

1. Giấy phép/Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư sốngày... tháng... năm..... do..... (tên cơ quan) của nước..... cấp.

2. Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài:

Địa chỉ trụ sở chính:

- Tên chi nhánh, văn phòng đại diện (nếu có):

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện:

- Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....

- [07] 3. Mục tiêu hoạt động:
Quy mô dự án:
- [08] 4. Vốn đầu tư
a) Vốn đăng ký theo Giấy CNĐT/*:
- Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài là..... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam.
- Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư tại Việt Nam là.... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:
- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Về vốn đăng ký, Bảng mẫu - Phụ lục)
b) Tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài:
Tính đến ngàytháng năm 200....
Vốn đầu tư ra nước ngoài đã thực hiện của các nhà đầu tư tại Việt Nam là (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:
- [09] Vốn góp của nhà đầu tư tại Việt Nam (Về vốn thực hiện, Bảng mẫu-Phụ lục)
Giải trình thêm về thực hiện vốn:.....
5. Thông tin về người đại diện
- 5.1. Đại diện cho tổ chức kinh tế/dự án đầu tư ở nước ngoài
- Họ và tên:.....; Chức vụ:
- Chứng minh thư/Hộ chiếu số:..... cơ quan cấp:.....ngày cấp:.....
- Địa chỉ thường trú tại Việt Nam:
- Điện thoại:.....; Fax:.....; Email:.....
- Địa chỉ tại nước ngoài:
- Điện thoại:.....; Fax:.....; Email:.....
- 5.2 Đại diện cho các nhà đầu tư tại Việt Nam
- Họ và tên:..... ; Chức vụ:
- Chứng minh thư/Hộ chiếu số: cơ quan cấp:.....ngày cấp:.....
- Địa chỉ thường trú tại Việt Nam:
- Điện thoại:.....; Fax:.....; Email:

III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung hồ sơ.

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- Bản sao văn bản chấp thuận dự án đầu tư hoặc văn bản có giá trị tương đương (Bản sao, dịch có công chứng)

-

Làm tại....., ngày.... tháng... năm
NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHO NHÀ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 10

(mẫu Giấy chứng nhận đầu tư áp dụng cho dự án cấp mới)

BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

[G-01]

Số: /BKH-ĐTRNN

Ngày cấp:..... tháng năm

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài ;**Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;**Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số... ngày.. (nếu có);**Theo đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án đầu tư ra nước ngoài của.... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày... tháng..... năm.... và hồ sơ sửa đổi bổ sung nộp ngày.... tháng... năm... (nếu có);*BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Chứng nhận nhà/các nhà đầu tư:

- [G-03] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
 2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
 3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
 đầu tư ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại(tên quốc gia, vùng
 lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).
 Dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

Điều 1:

- [G-04] Tên dự án/Tổ chức kinh tế được thành lập ở nước ngoài (chữ in hoa):...;
- [G-05] Tên giao dịch (nếu có):.....
- [G-06] Địa chỉ trụ sở:.....
- [G-07] Địa điểm nơi thực hiện dự án đầu tư (nếu khác với trụ sở chính):.....

Điều 2:

- [G-08] Mục tiêu, quy mô đầu tư: ... (liệt kê các mục tiêu của dự án và nêu quy mô đầu tư)

Điều 3:

- [G-09] Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam.
- [G-10] Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam là(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:
- “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” góp(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam; bao gồm bằng tiền mặt trị giá đô la Mỹ, bằng máy móc thiết bị trị giá... đô la Mỹ và bằng..... trị giá..... đô la Mỹ;
- “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” góp(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam; bao gồm bằng tiền mặt trị giá.... đô la Mỹ, bằng máy móc thiết bị trị giá... đô la Mỹ và bằng..... trị giá..... đô la Mỹ.

Điều 4:

- [G-11] Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư là ... (bằng chữ) năm.
Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:.....
- [G-12] Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi đầu tư sau đây: (nếu có).....

Điều 5:

Nhà/các nhà đầu tư phải tuân thủ các quy định của Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005, Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài.

[G-13] “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” (là doanh nghiệp nhà nước sử dụng vốn ngân sách) phải chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn ngân sách nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

Nhà/các nhà đầu tư phải tuân thủ luật pháp của(tên quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư) khi tiến hành đầu tư tại đây.

Điều 6:

Giấy chứng nhận đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giấy chứng nhận đầu tư này được lập thành(bằng chữ) bản gốc; ... bản cấp cho nhà/các nhà đầu tư, một bản đăng ký tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ... (Bộ quản lý ngành),(cơ quan chủ quản, nếu có) và Ủy ban nhân dân (nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính/hoặc cư trú).

[G-14]

BỘ TRƯỞNG

Mẫu số 11

(Áp dụng với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư)

**BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH**

[G-02]

Số:/BKH-ĐTRNN-ĐC...

Ngày điều chỉnh: thángnăm

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài;**Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;**Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số.....ngày.... (nếu có);**Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số.....ngày.... tháng.....năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số.....ngày....tháng ... năm..... (nếu có);**Theo đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư dự án đầu tư ra nước ngoài của.... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngàytháng..... năm... và hồ sơ sửa đổi bổ sung nộp ngàytháng..... năm.....(nếu có);***BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ***Chứng nhận việc điều chỉnh (tóm tắt các nội dung điều chỉnh) Giấy chứng nhận đầu tư số.....ngày.....tháng.....năm dự án đầu tư ra nước ngoài của nhà/ các nhà đầu tư:*

- [G-03] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
 2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
 3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
 Dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

Điều 1. Điều..., Điều... và Điềucủa Giấy chứng nhận đầu tư số ... ngày... tháng... năm.....được sửa đổi như sau:

Điều

Điều

Điều 2. Mọi điều khoản khác của Giấy chứng nhận đầu tư số ... ngày... tháng... năm... và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số ... ngày... tháng... năm..... (nếu có) vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này là bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đầu tư số... ngày... tháng... năm..... và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số ... ngày ... tháng... năm..... (nếu có).

Điều 4. Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này được lập thành(bằng chữ) bản gốc; bản cấp cho nhà/các nhà đầu tư, một bản đăng ký tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,(Bộ quản lý ngành),(cơ quan chủ quản, nếu có) và Ủy ban nhân dân(nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính/hoặc cư trú)./.

[G-14]

BỘ TRƯỞNG

Mẫu số 12

(áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy phép đầu tư)

**BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH**

[G-02]

Số:/GP-ĐTRNN-ĐC...

Ngày điều chỉnh: tháng năm 20.....

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài;**Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;**Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số...ngày.. (nếu có);**Căn cứ Giấy phép đầu tư số....ngày...tháng...năm..... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Giấy phép điều chỉnh số....ngày...tháng....năm.....(nếu có);**Theo đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư dự án đầu tư ra nước ngoài của.... (tên nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngàytháng... năm.. và hồ sơ sửa đổi bổ sung nộp ngày... tháng.... năm.....;***BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ***Chứng nhận việc điều chỉnh (tóm tắt các nội dung điều chỉnh) Giấy phép đầu tư số.....ngày.....tháng.....năm 200.... của nhà/các nhà đầu tư:*

- [G-03] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
Dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

Điều 1. Điều, Điều.... và Điều..... của Giấy phép đầu tư số ... ngày....tháng ... năm ... được sửa đổi như sau:

Điều:

Điều:

Điều 2. Mọi điều khoản khác của Giấy phép đầu tư số ... ngày... tháng... năm... và Giấy phép điều chỉnh số ... ngày...tháng...năm..... (nếu có) vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này là bộ phận không tách rời của Giấy phép đầu tư số... ngày...tháng...năm..... và thay thế Giấy phép điều chỉnh số ... ngày...tháng...năm..... (nếu có).

Điều 4. Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh này được lập thành (bằng chữ) bản gốc; bản cấp cho nhà/các nhà đầu tư, một bản đăng ký tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ... (Bộ quản lý ngành),(cơ quan chủ quản, nếu có) và Ủy ban nhân dân(nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính/hoặc cư trú).

[G-14]

BỘ TRƯỞNG

Mẫu số 13

(áp dụng đối với trường hợp đăng ký lại dự án đã cấp Giấy phép đầu tư)

BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

[G-02]

Số:/BKH-ĐTRNN

Ngày cấp Giấy phép: tháng năm

Ngày đăng ký lại:..... tháng năm

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài;**Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;**Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số...ngày... (nếu có);**Căn cứ Giấy phép đầu tư số....ngày....tháng...năm... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Giấy phép điều chỉnh số.... ngày tháng ... năm ... (nếu có);**Theo đề nghị đăng ký lại Giấy phép đầu tư dự án đầu tư ra nước ngoài của.... (tên nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngàytháng... năm... và hồ sơ sửa đổi bổ sung nộp ngày... tháng... năm...(nếu có);*

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận việc đăng ký lại Giấy phép đầu tư số..... ngày.....tháng.....năm
dự án đầu tư ra nước ngoài của nhà/ các nhà đầu tư:

- [G-03] 1. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 1
 2. Tên và thông tin của nhà đầu tư thứ 2
 3.(Tên và thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có))
 đầu tư ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại(tên quốc gia, vùng
 lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).
 Dự án có sự tham gia của(tên đối tác tại nước ngoài, nếu có).

Điều 1.

- [G-04] Tên dự án/Tổ chức kinh tế được thành lập ở nước ngoài (chữ in hoa):.....;

- [G-05] Tên giao dịch (nếu có):.....

- [G-06] Địa chỉ trụ sở:.....

- [G-07] Địa điểm nơi thực hiện dự án đầu tư (nếu khác với trụ sở chính):.....

Điều 2.

- [G-08] Mục tiêu, quy mô đầu tư: ... (liệt kê các mục tiêu của dự án và nêu quy
 mô đầu tư)

Điều 3.

- [G-09] Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài(bằng chữ) đô la Mỹ,
 tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam.

- [G-10] Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam là(bằng
 chữ) đô la Mỹ, tương đương(bằng chữ) đồng Việt Nam, trong đó:

- “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” góp(bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương
 (bằng chữ) đồng Việt Nam; bao gồm bằng tiền mặt trị giá đô la Mỹ,
 bằng máy móc thiết bị trị giá... đô la Mỹ và bằng..... trị giá..... đô la
 Mỹ;

- “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” góp.... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương
 (bằng chữ) đồng Việt Nam; bao gồm bằng tiền mặt trị giá đô la Mỹ,
 bằng máy móc thiết bị trị giá... đô la Mỹ và bằng..... trị giá..... đô la
 Mỹ.

Điều 4.

- [G-11] Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư là.... (bằng chữ) năm kể từ ngày cấp
 Giấy phép đầu tư (ngày.... tháng... năm...).

Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:.....

[G-12] Nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi đầu tư sau đây: (nếu có).....

Điều 5.

Nhà/ các nhà đầu tư phải tuân thủ các quy định của Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005, Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài.

[G-13] “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” (là doanh nghiệp nhà nước sử dụng vốn ngân sách) phải chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn ngân sách nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

Nhà/các nhà đầu tư phải tuân thủ luật pháp của(tên quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư) khi tiến hành đầu tư tại đây.

Điều 6.

Giấy chứng nhận đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép đầu tư số... ngày...tháng...năm.... và các Giấy phép điều chỉnh số ... ngày...tháng... năm..... (nếu có).

Điều 7.

Giấy chứng nhận đầu tư này được lập thành ... (bằng chữ) bản gốc; ... bản cấp cho nhà đầu tư, một bản đăng ký tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ... (Bộ quản lý ngành), ... (cơ quan chủ quản, nếu có) và Ủy ban nhân dân(nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính/hoặc cư trú).

[G-14]

BỘ TRƯỞNG

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÁCH GHI

Phụ lục

Hướng dẫn cách ghi các Mẫu văn bản quy định cho nhà đầu tư

- [01] Vị trí /*: ghi phù hợp với loại văn bản, thay cụm từ “Giấy Chứng nhận đầu tư” bằng “Giấy phép đầu tư”
- [02] Tên và thông tin về nhà đầu tư

- Trường hợp có nhiều nhà đầu tư tại Việt Nam thì ghi đầy đủ tên và thông tin của từng nhà đầu tư, cách ghi khác nhau phân biệt theo các trường hợp như sau:

a) Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:(viết chữ in hoa)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/ Quyết định thành lập số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở:.....

(các địa chỉ trụ sở, chỗ ở... ghi cụ thể số nhà, đường/phố/xã, phường/quận/huyện, tỉnh/thành phố)

Điện thoại:..... ; Fax:.....; Email:.....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên:.....; Ngày sinh:.....;

Chức vụ:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân/hộ chiếu* số:..... ngày cấp:.....
nơi cấp:.....

(* hoặc Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại:..... ; Fax:.....; Email:.....

b) Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên:.....; Ngày sinh:.....;

Chức vụ:..... Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/hộ chiếu* số:..... ngày cấp:..... nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại:..... ; Fax:.....; Email:.....

Ghi chú khác

- Trường hợp nếu văn bản yêu cầu ghi tên nhà đầu tư thì chỉ ghi tên mà không ghi các thông tin khác về nhà đầu tư.

- Nếu dự án ngoài các nhà đầu tư tại Việt Nam, có sự tham gia của đối tác tại nước ngoài, thì sau phần liệt kê thông tin của các nhà đầu tư tại Việt Nam có ghi thêm tên đối tác tại nước ngoài (kèm tên nước). Ví dụ: Ngoài ra, dự án có sự tham gia của Công ty A (Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào).

[03] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài: viết đầy đủ bằng chữ in hoa.

[04] Tên giao dịch: (ghi nếu có)

[05] Địa chỉ trụ sở: ghi địa chỉ ở nước ngoài, tên địa phương, nước/vùng lãnh thổ.

Địa chỉ được ghi kèm bằng tiếng Anh.

[06] - Địa điểm thực hiện dự án đầu tư: chỉ ghi nếu có địa điểm nhà máy/cơ sở sản xuất, chi nhánh khác địa điểm trụ sở, cách ghi tương tự [05]

Địa chỉ được ghi kèm bằng tiếng Anh.

[07] Mục tiêu hoạt động: ghi cụ thể các hoạt động sản xuất/hoặc dịch vụ thực hiện.

Quy mô dự án: ghi năng lực sản xuất (/công suất), khả năng cung ứng dịch vụ.

[08] Vốn đầu tư:

- Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài: Vốn này gồm cả vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư tại Việt Nam và vốn của nhà đầu tư nước ngoài (nếu có).
- Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam: ghi tổng số vốn đầu tư ra nước ngoài của tất cả các nhà đầu tư tại Việt Nam.

[09] Bảng - Vốn góp của nhà đầu tư Việt Nam

Phương thức góp vốn, nguồn vốn	Nhà ĐT VN 1 (Đô la Mỹ) (1)	Nhà ĐTVN2 (Đô la Mỹ) (2)	Tổng số (Đô la Mỹ) (3) = (1) + (2) +..	Tương đương (Đồng VN) (4) = ~ (3)
1. Bằng tiền mặt - Trong đó tiền vay tại VN	-	-	-	-
2. Bằng máy móc, thiết bị	-	-	-	-
3. Bằng hàng hóa, ...TS khác	-	-	-	-
Tổng cộng (1+2+3)	-	-	-	-

(Ghi chú:- Nhà ĐTVN1 là:..... - Nhà ĐTVN2 là:

Nếu có thêm các nhà đầu tư thì bổ sung thêm cột)

[10] - Giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

Đối với dự án sử dụng vốn nhà nước để đầu tư ra nước ngoài: nếu sự phù hợp với quy định về quản lý và sử dụng vốn nhà nước, nhà đầu tư tự cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài.

Đối với dự án sử dụng các nguồn vốn khác: nhà đầu tư tự cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài.

Dự kiến nguồn vay: của tổ chức (trong và ngoài nước), giá trị, thời hạn, lãi suất...

[11] Giải trình nhu cầu vốn đầu tư thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài:

Vốn đầu tư	Đô la Mỹ	(Tương đương) Đồng Việt Nam
- Vốn cố định: Trong đó:	-	-
+ Xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi:	-	-
+ Máy móc, thiết bị	-	-
+ Trang thiết bị văn phòng	-	-
+ Các tài sản cố định khác	-	-
- Vốn lưu động:	-	-
Tổng số:	-	-

[12] Thời hạn và tiến độ của dự án

Thời hạn hoạt động của dự án:(bằng chữ) năm.

Tiến độ thực hiện dự án (dự kiến, kể từ khi được cấp Giấy CN đầu tư):

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: tháng thứ.....
- Khởi công xây dựng: tháng thứ.....
- Lắp đặt thiết bị, vận hành thử: tháng thứ.....
- Sản xuất/kinh doanh thương mại : tháng thứ.....

[13] - Nếu có sử dụng nguồn nguyên liệu từ Việt Nam thì giải trình thêm.

[14] Trình bày ngắn gọn quy trình công nghệ hoặc sơ đồ quy trình công nghệ chủ yếu và phương án mua sắm máy móc thiết bị.

[15] Lao động: Ghi tổng số lao động dự kiến sử dụng của dự án, số lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài.

[16] Bảng - Lao động sử dụng của dự án

Chỉ tiêu	Năm thứ 1 200...	Năm thứ 2 200...	Năm SX ổn định 200....
Tổng số lao động sử dụng của dự án	-	-	-
Trong đó lao động Việt Nam đưa ra NN	-	-	-
gồm:			
- Cán bộ quản lý	-	-	-
- Kỹ sư/cán bộ kỹ thuật	-	-	-
- Công nhân/nhân viên	-	-	-

[17] Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án đầu tư ở nước ngoài

Bảng - Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính

Chỉ tiêu	Năm SX thứ 1 200 ...	Năm SX thứ 2 200 ...	Năm SX ổn định 200 ...
- Doanh thu (1+2+...):	-	-	-
1. Từ hoạt động/SP....	-	-	-
2. Từ hoạt động/SP....	-	-	-
- Lợi nhuận trước thuế:	-	-	-
- Lợi nhuận sau thuế:	-	-	-
- Lợi nhuận được chia của nhà ĐTVN	-	-	-
Trong đó:			
+ sử dụng đầu tư tiếp ở nước ngoài	-	-	-
+ sử dụng khác	-	-	-
+ thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước VN	-	-	-

[18] Khi điều chỉnh Giấy CNĐT/Giấy phép đầu tư đề nghị nêu cụ thể theo từng vấn đề điều chỉnh, ghi nội dung đã quy định tại Giấy CNĐT/Giấy phép đầu tư, nội dung này đề nghị sửa thành, giải trình lý do và nêu các văn bản liên quan (nếu có).

Với trường hợp dự án thuộc diện thẩm tra, phần văn bản đề nghị không cần giải trình lý do. Phần giải trình này nêu ở văn bản Giải trình về điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư.

Trường hợp điều chỉnh thay đổi vốn đầu tư ra nước ngoài:

Phần giải trình đề nghị lập 2 bảng riêng về vốn góp của nhà đầu tư - như mục [09], 1 bảng cho dự án trước khi điều chỉnh, 1 bảng cho dự án sau khi điều chỉnh làm rõ vốn đầu tư ra nước ngoài thay đổi, vốn góp của từng nhà đầu tư, phương thức và giá trị góp vốn.

Giải trình về tính hợp pháp sử dụng nguồn vốn tăng thêm:

- Đối với dự án sử dụng vốn Nhà nước đầu tư ra nước ngoài: sự phù hợp với quy định về quản lý và sử dụng vốn nhà nước, nhà đầu tư tự cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài.
- Đối với dự án sử dụng các nguồn vốn khác: nhà đầu tư tự cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài.

[19] - Kiến nghị về các ưu đãi đầu tư:

Ghi kiến nghị ưu đãi, lý do/tiêu chí pháp luật áp dụng.

[20] - Các văn bản:

- + Trường hợp dự án đăng ký đầu tư: liệt kê các tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006.

Với dự án đăng ký, nội dung “Báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư ở nước ngoài” là một mục thuộc Mẫu số 4, không yêu cầu văn bản riêng.

- + Trường hợp dự án thẩm tra: liệt kê các tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 78/2006/NĐ-CP.

- + Trường hợp đăng ký điều chỉnh Giấy CNĐT: liệt kê các tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Nghị định số 78/2006/NĐ-CP.

- + Trường hợp đăng ký điều chỉnh Giấy CNĐT: liệt kê các tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 78/2006/NĐ-CP.

- + Trường hợp dự án đã được cấp Giấy phép đầu tư nay đăng ký lại: liệt kê các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 19 của Nghị định số 78/2006/NĐ-CP.

- [21] - Nếu là doanh nghiệp có sử dụng vốn nhà nước để đầu tư/tái đầu tư ra nước ngoài phải có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
Trường hợp không có văn bản này phải nêu căn cứ pháp lý, quy định, văn bản liên quan và cam kết trách nhiệm về việc doanh nghiệp được tự quyết định về sử dụng vốn nhà nước đầu tư ra nước ngoài.
- [22] - Văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước: là báo cáo quyết toán thuế (năm gần nhất trước đó) hoặc xác nhận của cơ quan thuế (đến thời gian nộp hồ sơ), ghi số văn bản..., cơ quan cấp..., ngày cấp...
- [23] Các nhà đầu tư ký tên:
Ký và ghi rõ họ tên; ghi chức danh và đóng dấu (nếu là tổ chức, doanh nghiệp).

Phụ lục

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI CÁC MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ QUY ĐỊNH CHO CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

- [G-01] Số Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài được đánh số từ 01 cho các Giấy chứng nhận đầu tư cấp mới, ví dụ: 25/BKH-ĐTRNN
- [G-02]
- Số Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh được lấy cùng số của Giấy CNĐT đã cấp, sau chữ DC là số lần điều chỉnh, ví dụ 25/BKH-ĐTRNN-ĐC1
 - Số Giấy chứng nhận đầu tư cấp cho trường hợp điều chỉnh Giấy phép đã cấp lấy số trùng số Giấy phép đã cấp, sau chữ DC là số lần điều chỉnh, ví dụ 2114/GP-ĐTRNN-ĐC3.
 - Số Giấy chứng nhận đầu tư cấp cho trường hợp đăng ký lại Giấy phép đã cấp lấy số mới theo thứ tự như của dự án mới cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- [G-03] Tên và các thông tin về nhà đầu tư
- Trường hợp có nhiều nhà đầu tư tại Việt Nam thì ghi đầy đủ tên và thông tin của từng nhà đầu tư, cách ghi khác nhau phân biệt theo các trường hợp như sau:
- a) Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:
- Tên doanh nghiệp/tổ chức:(viết chữ in hoa)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập số: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ trụ sở:
(các địa chỉ ghi cụ thể số nhà, đường/phố/xã, phường/quận/huyện, tỉnh/thành phố)
- Điện thoại: ; Fax: ; Email:
- Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà:; Quốc tịch:
Chức vụ:; Chứng minh nhân dân/hộ chiếu* số: ngày cấp:nơi cấp:
- (* hoặc Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....;
Chỗ ở hiện nay:.....
Điện thoại:..... ; Fax:.....; Email:.....

b) Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên:.....; Quốc tịch:; Chức vụ:.....
Chứng minh nhân dân/hộ chiếu* số:..... ngày cấp:.....nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện nay:.....
Điện thoại:..... ; Fax:.....; Email:.....

Trường hợp dự án ngoài các nhà đầu tư tại Việt Nam còn có đối tác tại nước ngoài khác tham gia

Ghi thêm “tên đối tác (tên nước)”

Với Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh

- Trường hợp các thông tin về nhà đầu tư không thay đổi thì chỉ cần ghi tên nhà đầu tư (viết chữ in hoa).

- [G-04] Tên dự án/tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài: viết đầy đủ bằng chữ in hoa.
- [G-05] Tên giao dịch: (ghi nếu có)
- [G-06] Địa chỉ trụ sở: ghi địa chỉ trụ sở dự án ở nước ngoài, tên địa phương, nước/vùng lãnh thổ. Ghi địa chỉ bằng tiếng Anh.
- [G-07] Địa điểm thực hiện dự án đầu tư : chỉ ghi nếu có địa điểm nhà máy/cơ sở sản xuất, chi nhánh khác địa điểm trụ sở, cách ghi tương tự [G-06]. Ghi địa chỉ bằng tiếng Anh.
- [G-08] Mục tiêu hoạt động: ghi cụ thể các hoạt động sản xuất/ hoặc dịch vụ thực hiện. Quy mô dự án: ghi năng lực sản xuất (/công suất), khả năng cung ứng dịch vụ.
- [G-09] Vốn đầu tư:
- Tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư tại nước ngoài: Vốn này gồm cả vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư Việt Nam và vốn của nhà đầu tư ngoài nước (nếu có).

[G-10] - Vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam: Trường hợp có nhiều nhà đầu tư thì đây là tổng vốn đầu tư ra nước ngoài của các nhà đầu tư tại Việt Nam, trong đó:

- Có quy định liệt kê theo từng nhà đầu tư về số vốn góp (giá trị theo đô la Mỹ và tiền đồng); hình thức góp và giá trị (chỉ ghi theo đô la Mỹ).
- Tên nhà đầu tư viết chữ in hoa.
- Trường hợp chỉ có 1 nhà đầu tư, cách ghi như sau:

Vốn đầu tư ra nước ngoài của “TÊN NHÀ ĐẦU TƯ” là.... (bằng chữ) đô la Mỹ, tương đương..... (bằng chữ) đồng Việt Nam; bao gồm bằng tiền mặt trị giá đô la Mỹ, bằng máy móc thiết bị trị giá... đô la Mỹ và bằng..... trị giá..... đô la Mỹ.

[G-11] Thời hạn hoạt động của dự án: ghi số năm (bằng số và chữ).

Tiến độ thực hiện dự án (kể từ khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư):

- Ghi các mốc cơ bản thực hiện dự án: tháng thứ..... (xem thêm mục [12])

[G-12] - Quy định về các ưu đãi đầu tư: chỉ ghi nếu có.

[G-13] - Tên nhà đầu tư viết chữ in hoa, phần quy định này chỉ ghi khi dự án có doanh nghiệp sử dụng vốn nhà nước để đầu tư ra nước ngoài.

[G-14]

BỘ TRƯỞNG
Ký, ghi họ tên và đóng dấu